

Số: 108/2018/QĐST-HNGĐ

TP. Cao Lãnh, ngày 26 tháng 4 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 61/2018/TLST-HNGĐ, ngày 28 tháng 02 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Nguyễn Hoàng T, sinh năm 1974.

Địa chỉ: Số 143, đường CMTT, tổ 53, khóm 4, Phường 2, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Bị đơn: Nguyễn Thị Mộng H, sinh năm 1980.

Địa chỉ: Số 143, đường CMTT, tổ 53, khóm 4, Phường 2, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 4 năm 2018,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 4 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Hoàng T và chị Nguyễn Thị Mộng H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Hoàng T và chị Nguyễn Thị Mộng H thống nhất thuận tình ly hôn.

Về con chung: Anh Nguyễn Hoàng T và chị Nguyễn Thị Mộng H thống nhất có hai con chung tên Nguyễn Nhựt T, sinh ngày 29/01/2000 (đã trưởng thành

không yêu cầu tòa án giải quyết) và con tên Nguyễn Nhật Q, sinh ngày 05/02/2004 hiện nay đang sống với anh T và chị H. Anh T và chị H thống nhất thỏa thuận: Tiếp tục giao con chung Nguyễn Nhật Q, sinh ngày 05/02/2004 cho anh T trực tiếp nuôi.

Hai bên được quyền trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng và thăm nom con chung, không bên nào được cản trở.

Cấp dưỡng nuôi con: Anh T không có yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con chung, chị H cũng không tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: Anh T và chị H thống nhất tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Anh T và chị H thống nhất vợ chồng không nợ ai và không cho ai nợ.

Án phí dân sự sơ thẩm: Anh Nguyễn Hoàng T tự nguyện chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 04800 ngày 27/02/2018 của Chi Cục thi hành án dân sự thành phố Cao Lãnh, anh T còn được nhận lại 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Chị Nguyễn Thị Mộng H không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND TPCL;
- Chi Cục THADS TPCL;
- TA ND Tỉnh ĐT;
- UBND Phường 2, TPCL;
- (Số ĐKKH 67 ngày 17/7/2006)
- Dương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Xuân Trà